

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH P H
TỈNH ĐỒNG THÁP

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 06-01-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH P H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Minh Châu;
2. Ông Nguyễn Quốc Sử.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành P H, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành P H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành P H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2022/TLST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 09/8/2000, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã A, thành P H, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị C, sinh năm 1965; có 03 anh, em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Từ ngày 11/10/2022 đến ngày 13/10/2022 hủy bỏ biện pháp Tạm giữ; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Võ Văn P, sinh năm 2000 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Thống Nhất 1, xã T Công Chí, huyện T Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Khóm F, phường Q, thành P H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn D, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 1, phường N, thành P H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến*: Võ Thắng Mỹ, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm G, phường K, thành P H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 11/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành P H Pi hợp Công an phường K tiến hành tuần tra kiểm soát phòng, chống tội phạm trên địa bàn phường. Khi đến đoạn đường Trần Phú, thuộc khóm G, phường K, thành P H phát hiện Trần Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66F7-9463 có dấu hiệu nghi vấn tàng trữ chất ma túy nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra phát hiện bên trong túi xách màu đen được treo trên xe mô tô T đang điều khiển có 01 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy, chưa xác định trọng lượng) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp chưa xác định trọng lượng); 01 (một) đoạn ống hút thủy tinh; 01 (một) túi xách mini màu đen xám, trên túi có may logo “SF SOLAR FASHION”, 01 (một) xe mô tô Dream II, màu nâu mang biển số 66F7-9463 đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai nhận: Do bản thân là người sử dụng ma túy đá nên ngày 11/10/2022 điều khiển xe mô tô mang biển số 66F7-9463 trực tiếp mua ma túy của đối tượng tên Bu không biết mặt và họ tên cụ thể ngụ khóm N A, phường K, thành P H mua 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng, mục đích sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang. Qua điều tra xác minh đối tượng “Bu” có tên Mao Văn Tung có địa chỉ như trên, tuy nhiên qua nhận dạng T xác định Mao Văn Tung không phải là người bán ma túy cho T. Phương tiện xe mô tô mang biển số 66F7-9463 bị tạm giữ quả tang thuộc sở hữu của anh Võ Văn P, T hỏi mượn xe của anh P đi khám chữa bệnh, việc T sử dụng phương tiện trên thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ông P không hay biết.

Tại bản kết luận giám định số: 919/KL-KTHS ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: “Tinh thể rắn chứa trong 1 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký

hiệu PS3, mã số 2005275 nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,174 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSTPHN, ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành P H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành P H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức hình phạt tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề mua bán nhỏ, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Trần Văn T khai nhận ma túy trên mua của đối tượng Bu, qua xác minh xác định đối tượng Bu có tên đầy đủ là Mao Văn Tung, sinh năm 1979, ngụ xóm N A, phường K, thành P H, tỉnh Đồng Tháp. Qua nhận dạng, T xác định Mao Văn Tung không phải là người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Mao Văn Tung do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 939, ngày 11/10/2022 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Trần Văn T; 01 (một) đoạn ống hút thủy tinh; 01 (một) túi xách mini màu đen xám, trên túi có may logo SF SOLAR FASHION”; Trả lại cho ông Võ Văn P 01 (một) xe mô tô Dream II, màu nâu mang biển số 66F7-9463 đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù

hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/10/2022, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Văn P xin được nhận lại xe mô tô Dream II, màu nâu mang biển số 66F7-9463 đã qua sử dụng vì xe này thuộc sở hữu của anh, T mượn xe nói đi khám bệnh, việc T đi mua ma túy để sử dụng anh hoàn toàn không biết.

Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 11/10/2022, tại đoạn đường Trần Phú thuộc khóm G, phường K, thành P H, Trần Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66F7-9463, bên trong túi xách màu đen được treo trên mô tô T có cất giấu bất hợp pháp có 01 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy, chưa xác định trọng lượng) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành P H Pi hợp Công an phường K đang tiến hành tuần tra kiểm soát phòng, chống tội phạm trên địa bàn phường phát hiện nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp chưa xác định trọng lượng).

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai nhận ma túy bị bắt quả tang là của T mua của một người tên Bu với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 919/KL-KTTHS ngày 13/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: “Tinh thể rắn chứa trong 1 bìch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2005275 nêu trên gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,174 gam, loại Methamphetamine”.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/10/2022, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,174 gam loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành P H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, nhưng do nghiện ma túy và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nhân cách.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có tiền sử suy thận độ 5, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Trần Văn T khai nhận ma túy trên mua của đối tượng Bu, qua xác minh xác định đối tượng Bu có tên đầy đủ là Mao Văn Tung, sinh năm 1979 ngụ khóm N A, phường K, thành P H, tỉnh Đồng Tháp. Qua nhận dạng, T xác định Mao Văn Tung không phải là người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Mao Văn Tung do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với phương tiện Phương tiện xe mô tô mang biển số 66F7-9463 bị tạm giữ khi bắt quả tang bị cáo là thuộc sở hữu của anh Võ Văn P, T hỏi mượn xe của anh P đi khám chữa bệnh, việc T sử dụng phương tiện trên thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy anh P không biết. Xét thấy, đây là tài sản thuộc sở hữu của anh P nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho anh P là phù hợp pháp luật.

Đối với khối lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm: 01 (một) túi niêm phong số 939, ngày 11/10/2022 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Trần Văn T, 01 (một) đoạn ống hút thủy tinh, 01 (một) túi xách mini màu đen xám, trên túi có may logo SF SOLAR FASHION”, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề mua bán nhỏ, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian bị tạm giữ (từ ngày 11/10/2022 đến ngày 13/10/2022).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 939, ngày 11/10/2022 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Văn Sóc và Trần Văn T; 01 (một) đoạn ống hút thủy tinh; 01 (một) túi xách mini màu đen xám, trên túi có may logo SF SOLAR FASHION”.

Trả lại cho anh Võ Văn P 01 (một) xe mô tô Dream II, màu nâu mang biển số 66F7-9463 đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành P H đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/01/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thông